

Bản án số: 56/2020/HS-PT
Ngày: 04/5/2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Anh Dân

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Quế

Bà Dương Thị Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Thúy Linh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:
Ông Lưu Thái Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 5 năm 2020 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 22/2020/TLPT-HS ngày 06 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo Vũ Thị S do có kháng cáo của bị cáo S đối với bản án hình sự sơ thẩm số 96/2019/HS-ST ngày 24 tháng 12 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

*** Bị cáo kháng cáo:**

Vũ Thị S; Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 26/11/1961 tại tỉnh Thái Nguyên. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: xóm NP, xã YT, huyện PL, tỉnh Thái Nguyên. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa 07/10; Con ông: Vũ Văn L, con bà: Nguyễn Thị T; Gia đình có 10 anh em, bị cáo là con thứ tư; Có chồng: Ma Văn N; Có 04 con, lớn nhất sinh năm 1982, nhỏ nhất sinh năm 1991. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 10/6/2019 đến ngày 19/6/2019 được thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại tại địa phương. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 00 phút ngày 10/6/2019, tại nhà của Vũ Thị S thuộc xóm NP, xã YT, huyện PL, tỉnh Thái Nguyên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lương bắt quả tang Vũ Thị S, Ma Văn T1, Nguyễn Văn T2 và Nguyễn Văn T3 về hành vi đánh bạc dưới hình thức mua, bán số lô, số đề. Thu giữ của các đối tượng gồm: Vũ Thị S 01 bảng tổng hợp số lô, số đề bằng vỏ thuốc lá Du lịch ký hiệu (1), 01 bút bi mực xanh, thu giữ trong ví S đang cầm trên tay số tiền 5.545.000 đồng; Ma Văn T1 01 cặp đề ký hiệu (2); Nguyễn Văn T2 01 cặp đề ký hiệu (3); Nguyễn

Văn T3 01 cấp đề ký hiệu (5). Cơ quan điều tra đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ, niêm phong vật chứng theo quy định.

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Lương, Vũ Thị S khai nhận: Từ khoảng đầu tháng 01/2019, lợi dụng việc con dâu là Ma Thị Thúy H (sinh năm 1988, ở cùng nhà với S) làm đại lý bán xổ số cho công ty TNHH một thành viên xổ số kiến thiết Thái Nguyên tại nhà S, nên S bắt đầu bán lô đề tại nhà. S là chủ lô đề tự đứng ra bán các số lô, số đề cho người chơi, tự thu tiền và tự trả thưởng. Khi có kết quả xổ số cùng ngày S sẽ so sánh kết quả và trả thưởng cho những người chơi thắng lô đề, còn bảng tổng hợp lô đề S sẽ đem đốt, nhằm che giấu không cho con dâu biết và tránh sự phát hiện của Cơ quan chức năng. Hình thức chơi S căn cứ vào kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng hàng ngày, số đề trúng thưởng khi trùng với hai số cuối của giải đặc biệt và người chơi được trả gấp 70 lần tiền mua số đề; số lô xiên hai (2 cặp số), xiên ba (3 cặp số), xiên bốn (4 cặp số) trúng thưởng khi các cặp số đã chọn đều trùng với hai chữ số cuối của 27 lần quay số và người chơi được trả lần lượt 10, 40, 100 lần số tiền đặt cược; số lô được mua với giá 24.000 đồng một điểm lô và trúng thưởng khi trùng với hai số cuối của 1 trong 27 lần quay số và người mua số lô trúng thưởng được trả 80.000 đồng một điểm lô.

Khoảng 16 giờ 40 phút ngày 10/6/2019, khi S đang ở nhà thì có Ma Văn T1 (sinh năm: 1992, trú tại: xóm BC, xã YT, huyện PL) Nguyễn Văn T3 (sinh năm: 1969) và Nguyễn Văn T2 (sinh năm: 1991) đều là ở cùng xóm với S đến gặp S để mua số lô, đề. Tại đây, S đã bán cho T1 số 48 và 56 mỗi số 50 điểm lô, số 18 là 20 điểm lô, số đề 80 là 120.000 đồng, tổng cộng tiền lô và tiền đề là 3.000.000 đồng; bán cho T2 số 22, 25 mỗi số 50 điểm lô, số đề 22 là 100.000 đồng, tổng cộng tiền lô và tiền đề là 2.500.000 đồng; bán cho T3 số đề 63 là 10.000 đồng, số đề 33 là 15.000 đồng, số lô xiên 3: 26 – 75 – 63 và 15 – 26 – 88 mỗi xiên là 10.000 đồng, tổng cộng tiền lô và tiền đề là 45.000 đồng. Tổng số tiền Vũ Thị S đã bán số lô, đề cho T1, T2 và T3 là 5.545.000 đồng.

Ngoài ra, vào ngày 07/6/2019 S còn bán số lô, số đề cho Vũ Văn Đ, Triệu Văn T4, Triệu Văn H1, Vũ Văn C, Nguyễn Thị S1, Nguyễn Văn S2 với tổng số tiền đánh bạc được xác định là 1.543.000 đồng và ngày 09/6/2019, S bán số lô, số đề cho Lương Thị Q, Nguyễn Văn T5, Nguyễn Thanh D, Nguyễn Văn T3 với tổng số tiền đánh bạc được xác định là 524.000 đồng. Số tiền đánh bạc các ngày 07, 09/6/2019 đều dưới 5.000.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 96/2019/HS-ST ngày 24 tháng 12 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đã xét xử và quyết định:

Tuyên bố bị cáo Vũ Thị S phạm tội “Đánh bạc”

Căn cứ vào khoản 1, 3 Điều 321, điểm i, s khoản 1 khoản 2 điều 51 Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Thị S 09 (chín) tháng tù giam. Được trừ 10 ngày tạm giam từ ngày 10/6/2019 đến ngày 19/6/2019. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án. Phạt bổ sung 10.000.000đ (mười triệu đồng).

Ngoài ra bản án còn quyết định xử lý vật chứng, buộc bị cáo chịu án phí sơ thẩm và thông báo quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 31/12/2019 bị cáo Vũ Thị S kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Phần kết luận tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tóm tắt nội dung vụ án, phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các vấn đề liên quan đến kháng cáo của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát xác định: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Số tiền bị cáo đánh bạc không lớn chỉ trên mức cấu thành tội phạm (hơn 5.000.000 đồng). Bản thân bị cáo có bố, anh ruột và chồng tham gia kháng chiến được Nhà nước tặng thưởng nhiều huân huy chương. Anh trai ruột là liệt sĩ, chồng là thương binh 4/4. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo cũng đã tự nguyện nộp đầy đủ tiền phạt và án phí theo bản án sơ thẩm đã tuyên. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Thị S sửa bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên, giữ nguyên mức hình phạt nhưng chuyển biện pháp cải tạo cho bị cáo hưởng án treo.

Bị cáo không tranh luận gì, lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Vũ Thị S làm trong hạn luật định được đưa ra xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi phạm tội bị cáo Vũ Thị S khai nhận: Hồi 17 giờ 00 phút ngày 10/6/2019, tại nhà của Vũ Thị S thuộc xóm NP, xã YT, huyện PL, S đang có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức bán số lô, số đề cho T1 số 48 và 56 mỗi số 50 điểm lô, số 18 là 20 điểm lô, số đề 80 là 120.000 đồng, tổng cộng tiền lô và tiền đề là 3.000.000 đồng; bán cho T2 số 22, 25 mỗi số 50 điểm lô, số đề 22 là 100.000 đồng, tổng cộng tiền lô và tiền đề là 2.500.000 đồng; bán cho T3 số đề 63 là 10.000 đồng, số đề 33 là 15.000 đồng, số lô xiên 3: 26 – 75 – 63 và 15 – 26 – 88 mỗi xiên là 10.000 đồng, tổng cộng tiền lô và tiền đề là 45.000 đồng thì bị tổ công tác Công an huyện Phú Lương phát hiện bắt quả tang S cùng vật chứng. Tổng số tiền Vũ Thị S đã bán số lô, đề cho T1, T2 và T3 là 5.545.000 đồng.

Ngoài ra vào các ngày 07 và 09/6/2019 bị cáo còn bán số lô, đề cho Nguyễn Thanh D, Nguyễn Văn T5, Lương Thị Q, Nguyễn Văn T3, Nguyễn Văn S2, Nguyễn Thị S1, Vũ Văn C, Triệu Văn H1, Triệu Văn T4, Vũ Văn Đ đều dưới 5.000.000đ chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Công an huyện Phú Lương ra quyết định xử phạt hành chính 2.000.000 đồng.

Với hành vi trên Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Vũ Thị S thấy: Bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã thi hành xong khoản tiền phạt bổ sung và án phí theo bản án sơ thẩm đã tuyên điều đó thể hiện ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng được chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận đề nghị xem xét giải quyết cho bị cáo được cải tạo tại địa phương. Do vậy bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo thực hiện hành vi do bột phát, không có tổ chức. Căn cứ vào Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự thấy có đủ căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xét lại.

[5] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Thị S, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 96/2019/HS-ST ngày 24 tháng 12 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Thị S phạm tội “Đánh bạc”.

1. Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Vũ Thị S 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Vũ Thị S cho Ủy ban nhân dân xã YT, huyện PL, tỉnh Thái Nguyên giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể

quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Ghi nhận bị cáo Vũ Thị S đã nộp khoản tiền phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên theo biên lai số 0009537 ngày 26/02/2020.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 bị cáo Vũ Thị S không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh; Sở TP;
- TAND huyện Phú Lương;
- VKSND huyện Phú Lương;
- Công an huyện Phú Lương;
- THADS huyện Phú Lương;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đỗ Anh Dân